|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**  Số: /KH-THCSTTTQ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trâu Quỳ, ngày tháng 12 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Dạy học trực tiếp từ ngày 06/12/2021**

*Căn cứ hướng dẫn liên ngành số 21306/HDLN-YT-GDĐT ngày 03/12/2021 của liên Sở Y tế - Giáo dục và Đào tạo về phương án phòng chống dịch COVID-19 khi có trường hợp mắc COVID-19 (F0), nghi ngờ mắc COVID-19, tiếp xúc gần (F1), tiếp xúc với người tiếp xúc gần (F2);*

*Căn cứ công văn số 4285/UBND-GD&ĐT ngày 03/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm về việc cho học sinh trở lại trường học sau thời gian tạm dừng đến trường để phòng chống dịch Covid-19;*

*Căn cứ Thông báo kết quả đánh giá cấp độ dịch trong phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Gia Lâm cập nhật 16h00 ngày 03/12/2021 của BCĐ phòng chống dịch COVID-19 huyện Gia Lâm;*

*Căn cứ tình hình dịch bệnh thực tế tại địa phương và công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 cho học sinh khối 9, trường THCS TT Trâu Quỳ xây dựng Kế hoạch dạy học trực tiếp từ ngày 06/12/2021 như sau:*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Đảm bảo an toàn, phòng chống dịch COVID-19 trong trường học trên nguyên tắc “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

- Chuyển từ dạy học trực tuyến sang dạy học trực tiếp cho tất cả học sinh Khối 9 từ ngày 06/12/2021. Tổ chức dạy học đầy đủ các môn, đúng thời lượng theo kế hoạch, giúp nhà trường nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình giáo dục;

- Đảm bảo tính nối tiếp giữa dạy học trực tuyến với dạy học trực tiếp;

- Giúp học sinh phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho người học;

- Duy trì hoạt động giảng dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh, chủ động trong việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường;

- Xây dựng niềm tin, góp phần chung tay phòng, chống dịch bệnh Covid-19;

**2. Yêu cầu:**

- Thực hiện chương trình giáo dục của Nhà trường một cách chủ động, giảm thiểu tác động tiêu cực của dịch Covid-19. Đảm bảo đầy đủ về thời lượng, nội dung, kiến thức, chất lượng học tập của học sinh lớp 9 năm học 2021-2022, hoàn thành mục tiêu chất lượng thi vào 10 THPT;

- Đổi mới tư duy và phương thức dạy học, thúc đẩy nâng cao năng lực giáo viên về phương pháp, sử dụng công nghệ dạy học và khả năng ứng phó với điều kiện đặc biệt. Thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng quy định;

- Phát hiện sớm và xử lý kịp thời các trường hợp mắc COVID-19 (F0), nghi ngờ mắc COVID-19, tiếp xúc gần (F1), tiếp xúc với người tiếp xúc gần (F2), không để dịch lây lan trong trường học;

**II. THỜI LƯỢNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**1. Học sinh khối lớp 9:** Từ ngày 06/12/2021

- Tất cả học sinh khối lớp 9 (không thuộc tổ dân phố Kiên Thànhvà học sinh thuộc đối tượng F1,F2) học tập trực tiếp tại trường.

- Các học sinh khối lớp 9 còn lại (56 học sinh, có danh sách kèm theo) thuộc tổ dân phố Kiên Thành học trực tuyến qua phòng học Zoom cho đến khi đảm bảo các điều kiện để học tập trực tiếp.

**2. Học sinh các khối lớp 6, 7, 8:**

Tiếp tục học trực tuyến theo kế hoạch số 110/KH-THCSTT ngày 05/9/2021 của trường THCS TT Trâu Quỳ.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban giám hiệu:**

- Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch dạy học trực tiếp với khối lớp 9, kết hợp với dạy trực tuyến theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục Đào tạo, UBND huyện, Phòng giáo dục Đào tạo huyện Gia Lâm;

- Chuẩn bị mọi điều kiện đón HS lớp 9 quay trở lại trường học, chỉ đạo lao động vệ sinh khử khuẩn toàn trường đảm bảo các điều kiện phòng dịch. Phối hợp các tổ dân phố trên địa bàn thị trấn, xác định các học sinh thuộc diện F0, F1, F2, F3 (nếu có);

- Triển khai tới Tổ nhóm chuyên môn và toàn thể giáo viên về kế hoạch dạy trực tiếp kết hợp với dạy trực tuyến, hỗ trợ GV trong việc chuẩn bị thiết bị cần thiết để dạy online tại trường với HS khối 6,7, 8;

- Thông báo và tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể Phụ huynh học sinh khối 9 về kế hoạch dạy học trực tiếp đối với khối 9 của nhà trường bắt đầu từ ngày 06/12/2021. Huy động mọi nguồn lực và sự chuẩn bị tốt nhất cho công tác dạy và học trực tiếp kết hợp dạy trực tuyến, có phương án dự tính sẵn sàng đón HS khối 6, 7, 8 quay trở lại trường học khi đủ điều kiện.

**2. Giáo viên:**

- Thông tin, tuyên truyền kế hoạch dạy học trực tiếp của nhà trường đến phụ huynh học sinh và tập thể lớp;

- Thông báo vị trí lớp học, vị trí khu vực để xe, hướng di chuyển của từng lớp;

- Tuyên truyền để phụ huynh tạo mọi điều kiện tối đa; đảm bảo 100% HS lớp 9 tại các TDP có cấp độ dịch 1, 2 quay trở lại trường học với đầy đủ các điều kiện để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Phối kết hợp thường xuyên với phụ huynh trong việc quản lý, nhắc nhở HS học tập và phòng dịch, yêu cầu các con đeo khẩu trang trong suốt buổi học ở trường, sử dụng bình nước riêng và thường xuyên sát khuẩn tay;

- Tăng cường trao đổi, thống nhất để lập kế hoạch dạy học, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy phẩm chất và năng lực học sinh, tăng cường tổ chức các hoạt động để học sinh khối 6,7,8,9 rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu, chủ động trong quá trình học tập và tìm ra tri thức mới.

**3. Về phía học sinh**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh khi tham gia học trực tiếp. Thực hiện nghiêm túc nội quy phòng học và hướng dẫn của giáo viên;

- Di chuyển đến trường theo cung đường cố định, 2 điểm đến (nhà và trường);

- Chuẩn bị nước uống cá nhân, không tụ tập đông người, đảm bảo khoảng cách theo quy định;

**4. Về phía cha mẹ học sinh**

- Hiểu rõ và ủng hộ chủ trương của nhà trường về việc dạy học trực tiếp trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp;

- Nhắc nhở, động viên các con tham gia học tập và tuân thủ nội quy lớp học, thực hiện nhiệm vụ học tập;

- Chủ động liên hệ, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm khi cộng đồng TDP có xuất hiện các ca F0, F1… Giám sát hỗ trợ học sinh thực hiện các bài học trong quá trình học tập tại gia đình.

Trên đây là Kế hoạch dạy học trực tiếp học sinh khối lớp 9 của nhà trường. Kính đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lâm, UBND TT Trâu Quỳ quan tâm chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT;  - UBND TT Trâu Quỳ;  - Lưu: VP. | **HIỆU TRƯỞNG**  ***(đã ký)***  **Đỗ Thị Hải Yến** |

**TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9 TDP KIÊN THÀNH**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ và tên | Lớp | Thuộc đối tượng, | | | |
| TDP Kiên thành | F 1 | F 2 | F 3 |
| 1 | Nguyễn Thị Vân Anh | 9A | x |  |  | X (bà nội f2) |
| 2 | Nguyễn Quốc Vượng | 9A | x |  |  |  |
| 3 | Nguyễn Đăng Huy | 9A | x |  |  |  |
| 4 | Nguyễn Đăng Khôi | 9A | x |  |  |  |
| 5 | Nguyễn Khánh Trung | 9A | x |  |  |  |
| 6 | Nguyễn Minh Phượng | 9A | x |  |  |  |
| 7 | Nguyền Tâm Anh | 9A | x |  |  |  |
| 8 | Phan Đào Thanh Tú | 9A |  |  |  | x |
| 9 | Nguyễn Bá Hưng | 9B | X |  |  |  |
| 10 | Nguyễn Trần Hải Lê | 9B | X |  |  |  |
| 11 | Phạm Thị Hồng Anh | 9B | X |  |  |  |
| 12 | Nguyễn Quỳnh Anh | 9B | X |  |  |  |
| 13 | Lê Hiền Quyên | 9B | X |  |  |  |
| 14 | Nguyễn Minh Đức | 9B |  |  |  | x |
| 15 | Cam Trí Nhân | 9B |  |  |  | x |
| 16 | Nguyễn Dương Mai Hương | 9B |  |  | x |  |
| **17** | Hoàng Quốc Đạt | 9B |  |  | x |  |
| 18 | Nguyễn Thị Trà My | 9C | x |  |  |  |
| 19 | Đinh Tuấn Hưng | 9C | x |  |  |  |
| 20 | Nguyễn Bảo Châu | 9C | x |  |  |  |
| 21 | Nguyễn Bảo Chi | 9C | x |  |  |  |
| 22 | Nguyễn Duy Phong | 9C | x |  | x |  |
| 23 | Hoàng Tuấn Vũ | 9C | x |  |  |  |
| 24 | Nguyễn Bá Việt Anh | 9D | × |  |  |  |
| 25 | Nguyễn Phương Anh | 9D | × |  |  | Bà nội là F2 |
| 26 | Đỗ Bảo Châu | 9D | × |  |  |  |
| 27 | Lưu Phương Đức | 9D | × |  |  |  |
| 28 | Nguyễn Ngân Hà | 9D | × |  |  |  |
| 28 | Nguyễn Hoàng Long | 9D | × |  |  |  |
| 30 | Nguyễn Hà Vy | 9D | × |  |  |  |
| 31 | Nguyễn Phương Mai | 9D | × |  | (9/12) hết |  |
| 32 | Nguyễn Bá Việt Anh | 9D | × |  |  |  |
| 33 | Nguyễn Phương Anh | 9D | × |  |  | Bà nội là F2 |
| 34 | Đỗ Bảo Châu | 9D | × |  |  |  |
| 35 | Lưu Phương Đức | 9D | × |  |  |  |
| 36 | Nguyễn Ngân Hà | 9D | × |  |  |  |
| 37 | Nguyễn Hoàng Long | 9D | × |  |  |  |
| 38 | Nguyễn Hà Vy | 9D | × |  |  |  |
| 39 | Nguyễn Phương Mai | 9D | × |  | (9/12) hết |  |
| 40 | Nguyễn Bá Việt Anh | 9D | × |  |  |  |
| 41 | Lê Thu Hà | 9E | x |  |  |  |
| 42 | Phạm Thị Bảo Linh | 9E | x |  |  |  |
| 43 | Trần Phương Quỳnh Anh | 9E | x |  |  |  |
| 44 | Nguyễn Minh Hiếu | 9E | x |  |  |  |
| 45 | Trần Minh Hiếu | 9E | x |  |  |  |
| 46 | Lê Thu Phương | 9E | x |  |  |  |
| 47 | Trần Duy Khánh | 9E | x |  |  |  |
| 48 | Nguyễn Bá Tiến | 9E | x |  |  |  |
| 49 | Hoàng Hải | 9E | x |  |  |  |
| 50 | Trần Lê Tuệ Anh | 9G |  |  | X |  |
| 51 | Bế Gia Hân | 9G |  |  |  | x |
| 52 | Vũ Minh Tuấn | 9G |  |  |  | x |
| 53 | Nguyễn Phương Thảo | 9G |  |  |  | x |
| 54 | Nguyễn Ngọc Mai | 9G |  |  |  | x |
| 55 | Trần Đỗ Quyên | 9H | x |  |  |  |
| 56 | Trần Phương Thảo | 9H | x |  |  |  |